

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

Số: 29/2022/QĐST-HNGĐ

**C XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Nam Định ngày 25 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Tiến Dũng

Thư ký phiên họp: Bà Ngô Thu Phương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên họp: Ông Trần Mạnh Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 33/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung”.

Theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 83/2022/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Trường G, sinh năm 1981;

Nơi cư trú: Thôn B, xã C, huyện V, tỉnh Nam Định;

- Chị Lưu Thị V, sinh năm 1982;

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã C, huyện V, tỉnh Nam Định; Hiện cư trú tại: Đài Loan.

- Người đại diện theo ủy quyền của chị V về việc nuôi con chung: Chị Lưu Thị Th, sinh năm 1983; Địa chỉ Thôn A, xã H, huyện A, tỉnh Hưng Yên

Tại phiên họp: Có mặt Anh Nguyễn Trường G; vắng mặt chị V, chị Thanh (có đơn xin giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

* Theo nội dung đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, tại bản tự khai, Chị Lưu Thị V và Anh Nguyễn Trường G đều trình bày: Anh chị tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn vào ngày 30/7/2005 tại Ủy ban nhân dân xã C - huyện V - tỉnh Nam Định.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do tính tình không hợp, quan điểm sống khác nhau, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống. Hiện tại chị V đang đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan, anh G sinh sống tại Việt Nam, khoảng cách địa lý xa cách nên vợ chồng ít liên lạc với nhau và không còn quan tâm đến nhau. Vợ chồng đã sống ly thân nhau từ lâu.

Đến nay, chị V và anh G đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên thống nhất ly hôn và đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

Về con chung: Trong quá trình chung sống, anh G và chị V có 01 con chung là Nguyễn Thị Huyền Tr, sinh ngày 07/02/2007. Nay ly hôn, anh chị thỏa thuận sẽ giao cho chị V nuôi dưỡng con chung và anh G có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con là 1.500.000 đồng/tháng cho đến khi cháu Trang trưởng thành và tự lập được; trong thời gian chưa về Việt Nam, chị V ủy quyền cho em gái là Lưu Thị Th để trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Trang.

Về tài sản chung, công nợ: Anh chị không có tài sản, công nợ chung nên không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

* Tại phiên họp sơ thẩm: Anh Nguyễn Trường G giữ nguyên quan điểm về việc yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho vợ chồng và tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định:

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Chị Lưu Thị V và Anh Nguyễn Trường G đều thống nhất xin ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị V, anh G là hoàn toàn tự nguyện nên được chấp nhận theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của anh G, chị V về việc giao con chung là cháu Nguyễn Thị Huyền Tr, sinh ngày 07/02/2007 cho chị V nuôi dưỡng con chung và anh G có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con là 1.500.000 đồng/tháng cho đến khi cháu Trang trưởng thành và tự lập được. Trong thời gian chưa về Việt Nam, chị V ủy quyền cho em gái là Lưu Thị Th để trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Trang.

Về tài sản chung, công nợ: Các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của anh G nộp toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Lưu Thị V có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Thôn B - xã C - huyện V - tỉnh Nam Định nhưng hiện cư trú tại Đài Loan nên căn cứ Điều 37, Điều 39, Điều 469 Bộ luật Tố tụng dân sự, việc giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

Chị V có đơn đề nghị được giải quyết vắng mặt nên căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lưu Thị V và Anh Nguyễn Trường G có đăng ký kết hôn vào ngày 30/7/2005 tại Ủy ban nhân dân xã C - huyện V - tỉnh Nam Định, nên được xác định là hôn nhân hợp pháp. Đến nay, anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể chung sống cùng nhau, mục đích hôn nhân không đạt được nên thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị V và anh G là tự nguyện, nên được chấp nhận theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Trong quá trình chung sống, anh G và chị V có 01 con chung là Nguyễn Thị Huyền Tr, sinh ngày 07/02/2007. Nay ly hôn, anh chị thỏa thuận sẽ giao cho chị V nuôi dưỡng con chung và anh G có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con là 1.500.000 đồng/tháng cho đến khi cháu Trang trưởng thành và tự lập được; trong thời gian chưa về Việt Nam, chị V ủy quyền cho em gái là Lưu Thị Th để trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Trang; cháu Nguyễn Thị Huyền Tr có đơn trình bày hiện tại cháu đang ở cùng ông bà ngoại và dì là Lưu Thị Th, nếu bố mẹ cháu ly hôn cháu có nguyện vọng được ở với mẹ; chị Lưu Thị Th có đơn đề nghị hoàn toàn nhất trí và tự nguyện chấp nhận sự ủy quyền của Chị Lưu Thị V về việc nuôi dưỡng cháu Trang và cam đoan có trách nhiệm bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng cho cháu Trang theo quy định của pháp luật. Việc thỏa thuận của anh G và chị V là phù hợp với điều kiện thực tế của các bên, đảm bảo được quyền lợi chính đáng và nguyện vọng của con chung, nên được chấp nhận.

[4] Về tài sản chung, công nợ: Chị V và anh G không có tài sản công nợ chung nên không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

[5] Về lệ phí sơ thẩm: Anh G tự nguyện nộp toàn bộ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, khoản 2 Điều 149, các Điều 370, 371 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án,

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa Chị Lưu Thị V và Anh Nguyễn Trường G.

2. Công nhận sự thỏa thuận của anh G, chị V về việc giao con chung là cháu Nguyễn Thị Huyền Tr, sinh ngày 07/02/2007 cho chị V nuôi dưỡng và anh G có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung là 1.500.000 đồng/tháng kể từ tháng 7 năm 2022 cho đến khi cháu Trang trưởng thành và tự lập được. Trong thời gian chưa về Việt Nam, chị V ủy quyền cho em gái là Lưu Thị Th để trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Trang.

Anh G có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị V.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Trường G phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng); được đối trừ với số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà anh G đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0006764 ngày 04/7/2022 tại Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Nam Định. Anh G đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

4. Quyết định có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 25/07/2022.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- UBND xã C;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Tiến Dũng